SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU;
Thời gian ký: 21/02/2025 08:47:56 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12/2025/QĐ-UBND	*Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi và bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ...85.../TTr-STNMT ngày 07 tháng 02 năm 2025 về việc dự thảo Quyết định quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan quản lý nhà nước trong việc giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất.

Điều 3. Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác

Tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất dưới 02ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác bao gồm:

1. Phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (đối với thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh phải phù hợp quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu đã được phê duyệt). Đối với trường hợp đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng có cây rừng phải phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện hoặc Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Có đánh giá sơ bộ tác động môi trường hoặc đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Có phương án trồng rừng thay thế hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

4. Có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt đối với đất chuyên trồng lúa được quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Các Sở chuyên ngành liên quan đến nông nghiệp, tài nguyên và môi trường có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, xem xét cụ thể quy định tại Điều 3 của Quyết định này đối với tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất sang mục đích khác để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật và tổ

chức thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố

Chịu trách nhiệm xem xét cụ thể từng trường hợp nêu tại Điều 3 của Quyết định này đối với tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn cấp huyện để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật;

Hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng tầng đất mặt trên địa bàn huyện theo thẩm quyền, quy định của pháp luật về trồng trọt.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác đối với diện tích, loại đất cần chuyển mục đích sử dụng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Giám đốc các Sở chuyên ngành liên quan đến nông nghiệp, tài nguyên và môi trường; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản QPPL);
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND huyện, TX, TP;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, STNMT. (.5.).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh